

Chìa khóa cho chất lượng ĐÀO TẠO ĐẠI HỌC



Trong bức tranh toàn cảnh hiện nay người ta vẫn chỉ thấy một điều rằng: Chỉ có học đại học mới có nhiều cơ hội nhất để tiến thủ, hầu như mọi người đều cho con em mình cố sống cố chết để vào học một trường chuyên nghiệp nào đó với mức bằng cấp cao nhất, học vị cao nhất. Xu hướng đó khiến cho nhu cầu học tăng lên thành một áp lực lớn cho xã hội, hệ quả là hàng loạt các trường ĐH mới ra đời, các trường CĐ thì nâng cấp lên ĐH, trung học và dạy nghề thì nâng cấp lên CĐ, dường như chẳng trường nào chịu yên phận nhìn thị trường tuyển sinh ĐH và CĐ. Xu hướng ĐH hoá trở thành mục tiêu của các trường chưa phải là ĐH. Trong khi tốc độ phát triển nhanh của số lượng thì những yêu cầu đáp ứng cho ngang chuẩn trình độ cho một trường ĐH và CĐ thì rất ít trường đáp ứng được.

(Xem tiếp tr.4)

CHÌA KHÓA ...

(Tiếp theo tr. 1)

Thứ nhất là trình độ thực sự của đội ngũ giảng viên lý thuyết?

Thứ đến còn quan trọng hơn là đội ngũ giảng viên thực hành còn rất là bất cập!

Thứ ba là cơ sở vật chất còn thiếu thốn nghiêm trọng, cần phải đổ ra hàng tỷ đô la để trang bị cho phòng thí nghiệm, xưởng thực tập cho nghiên cứu và đào tạo khoa học kỹ thuật.

Những kỹ sư, cử nhân của chúng ta ra sẽ làm được gì khi không được hướng dẫn thực tập kỹ càng ngoài vốn lý thuyết mênh mông dần trôi, chưa kể đến việc thực hành ít ỏi bị các trường đôn giờ, chạy ca cho đủ chương trình đào tạo. Chúng ta cần phải nhìn nhận thẳng vào một sự thật là: công tác huấn luyện tay nghề cho giáo viên của chúng ta rất kém, trên cả nước chưa thấy trường nào làm được điều này một cách có bài bản, có chất lượng thực sự ngang trình độ trung bình của thế giới. Hầu hết các trường từ đại học, cao đẳng, trung học cho đến các trường nghề trường nào cũng có xưởng thực tập nhưng chương trình dạy huấn luyện kỹ năng nghề bị cắt xén và chất lượng chưa cao chưa xứng đáng với bằng cấp, chứng chỉ nghề. Người ta đưa những sinh viên mới tốt nghiệp không có tay nghề để làm giáo viên hướng dẫn nghề trong các xưởng thực tập, những người bị coi là thiếu năng lực, thiếu trình độ cũng bị đẩy xuống các xưởng thực hành, trong thực tế người ta đã có sự đối xử bất bình đẳng với giáo viên thực hành, mặc dầu về học vị giữa hai giáo viên này cùng như nhau, trên thực tế chẳng có ai có học hàm cao mà đứng xưởng cả. Máy móc thiết bị thì thiếu nghiêm trọng, Nhà nước cần phải đầu tư đúng mức cho những trang thiết bị, những công nghệ hiện đại cho việc thực tập của học viên, SV, HS. Chưa nói đến các trường tư thực, bản công do kinh phí hạn hẹp nên chương trình huấn luyện nghề còn bị cắt xén đi nhiều hơn nữa. Trình độ lý thuyết cứ cho rằng chúng ta ngang ngửa trình độ trung bình đào tạo trên thế giới, nhưng kỹ năng thực hành thì phải bảo động. Nếu cứ đà đào tạo như hiện nay thì lao động kỹ thuật cao của chúng ta sẽ mất dần chỗ đứng trên thị trường lao động quốc tế, chúng ta sẽ thiếu hẳn đội ngũ kỹ sư, công nhân kỹ thuật có tay nghề cao phục vụ cho việc công nghiệp hóa hiện đại hóa đất nước.

Trong khi hướng vào thị trường đào tạo đại học thì việc đào tạo tay nghề bậc cao hết sức khó khăn, không phải các trường nghề, các trường trung học kỹ thuật không muốn mở rộng đào tạo, mà vì con em của chúng ta, ít có người muốn vào học, những lực lượng ưu tú nhất đã vào học cao đẳng ĐH, còn vào học nghề hiện nay vốn bị coi là bất đắc dĩ. Bởi một lẽ đơn giản là: con em chúng ta không trông thấy gì sáng sủa hơn cho con đường tiến thân của mình nếu không vào đại học. Vậy là lỗi rất lớn chính là ở mảng đào tạo nghề và phát triển tay nghề. Làm thế nào để những người học nghề có cơ hội phát triển tài năng, tri thức, phát triển làm giàu mà trước mắt chưa cần qua đại học? Đương nhiên trên con đường phát triển, phổ cập đại học là xu hướng tất yếu của tất cả các xã hội văn minh. Song nền tảng cho một xã hội đại học hóa là kỹ thuật và công nghệ và một nền thương mại phát triển chứ không phải là nền văn hóa phổ thông cấp bốn.

Vậy là muốn chuyển hướng cho ý thức xã hội vào phát triển nghề nghiệp trình độ cao thì cần phải giải quyết một số vấn đề sau:

1. Đưa vị thế của người có tay nghề cao lên ngang tầm người có học vị cao. Chú trọng kỹ năng hành nghề của các kỹ sư, kỹ sư hóa các thợ tay nghề bậc cao. Làm sao giữa lý thuyết và thực hành là một mối liên hệ thống nhất. Thu hút được các tay nghề cao vào giảng dạy nghề tại các trường đại học kỹ thuật và các hệ đào tạo kỹ thuật khác.

2. Có chính sách lớn về chương trình liên thông tất cả các ngành nghề, các hệ đào tạo theo hai hướng chính: học nghề có thể học lên bậc học cao nhất, học nghề có thể nâng cao tay nghề lên bậc nghề cao nhất, làm sao mà mọi người đều có cơ hội tiến bộ, không còn có cảm giác dậm chân tại chỗ. Tạo ra một cơ chế buộc con người phải học tập không ngừng trên bất cứ lĩnh vực nào.

3. Phải có một chương trình đào tạo thống nhất giữa tất cả các trường đối với một ngành nghề, một hệ đào tạo, trên cơ sở có 70% kiến thức cơ bản và kỹ năng nghề nghiệp lạ chung và 30% sự khác biệt đối với tình hình cụ thể mà thực tế yêu cầu. Viện khoa học giáo dục cần có cơ quan xây dựng chương trình và giáo trình giảng dạy ở trình độ quốc tế do những nhà giáo ưu tú nhất làm ra. Yêu cầu tất cả các trường các hệ đào tạo tuân thủ nội dung lý thuyết và kỹ năng thực hành của Viện khoa học giáo dục xây dựng nên và cần có yêu cầu ràng buộc về mặt pháp lý đến mức cần thiết do Nhà nước quy định.

4. Có chính sách lớn trong việc đào tạo kỹ năng nghề cho tất cả các GV, giảng viên thực hành đạt đến trình độ quốc tế - phải coi đây là vấn đề then chốt quyết định sự sống còn của chất lượng đào tạo. Là sự thành bại trong phát triển công nghệ và cạnh tranh quốc tế trên thị trường lao động.

NGUYỄN VĂN GIA